

Bản án số: 55/2021/DS-PT

Ngày: 28/01/2021

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Ngoan;
Bà Lâm Ngọc Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Phan Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/TLPT-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 215/2020/DS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 648/2021/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Huỳnh Văn N, sinh năm 1970;

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Văn D, sinh năm 1975 (có mặt);

Địa chỉ: số nhà 165 đường T, khu phố 8, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Huỳnh Văn N theo văn bản ủy quyền được chứng thực ngày 09 tháng 12 năm 2020.

2. *Bị đơn:* Phan V, sinh năm 1982;

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Văn G, sinh năm 1944 (có mặt);

Địa chỉ: số nhà 6 đường R, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Phan V theo văn bản ủy quyền được công chứng ngày 27 tháng 11 năm 2020.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn Phan V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Huỳnh Văn N là ông Nguyễn Văn D trình bày: Ông Huỳnh Văn N và ông Phan V là bà con với nhau nên ông N có bán thức ăn chăn nuôi heo cho ông V nhiều lần, tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2019 tổng kết nợ thì ông V còn thiếu ông N số tiền 376.000.000 đồng, ông N nhiều lần yêu cầu ông V trả tiền nợ mua thức ăn nhưng ông V không trả. Ngày 10 tháng 8 năm 2020, ông N có yêu cầu Ban quản lý ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang giải quyết việc mua bán giữa ông N và ông V nhưng cuộc hòa giải không thành. Nay ông N xác định ông V còn nợ tiền mua bán thức ăn của ông là 376.000.000 đồng, ông yêu cầu ông V trả số tiền 376.000.000 đồng và tính lãi với mức lãi suất 10%/năm từ ngày 06 tháng 8 năm 2019 đến ngày xét xử, trả 01 lần.

Bị đơn Phan V trình bày: Ông thừa nhận có mua thức ăn chăn nuôi heo của ông Huỳnh Văn N nhiều lần và còn nợ ông N số tiền 376.000.000 đồng, do đang gặp khó khăn nên ông xin trả dần mỗi tháng từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, ông không đồng ý trả lãi.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 215/2020/DS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 430, 440, 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N.

1.1. Buộc ông Phan V có nghĩa vụ trả ông Huỳnh Văn N số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi heo vốn lãi tổng cộng là 423.528.000 đồng (bốn trăm hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi tám nghìn đồng). Trả 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Kể từ ngày ông Huỳnh Văn N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phan V chậm thi hành đối với số tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Phan V có đơn kháng cáo ghi ngày 14/11/2020 yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị đơn trả dần số nợ hàng tháng từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng và không tính lãi suất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người đại diện hợp pháp của bị đơn yêu cầu thỏa thuận trả nợ theo định kỳ, hai bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Ông Phan V nộp đơn kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Ông Huỳnh Văn N khởi kiện ông Phan V, địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang thụ lý giải quyết là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Huỳnh Văn N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phan V trả tiền nợ mua bán thức ăn. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản là đúng khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 430 Bộ luật Dân sự.

[4]. Về nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của hai bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

Ông Phan V có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn N số tiền 423.528.000 đồng theo phương thức và thời hạn như sau: Ngày 12/02/2021 trả 140.000.000 đồng, ngày 12/3/2021 trả 140.000.000 đồng, ngày 12/4/2021 trả 143.528.000 đồng.

Kể từ ngày ông Huỳnh Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận thỏa thuận của các đương sự.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm nên các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 148, Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 215/2020/DS-ST ngày 13/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Công nhận sự thỏa thuận của ông Huỳnh Văn N và ông Phan V như sau:

Ông Phan V có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn N số tiền 423.528.000 đồng theo phương thức và thời hạn như sau: Ngày 12/02/2021 trả 140.000.000 đồng, ngày 12/3/2021 trả 140.000.000 đồng, ngày 12/4/2021 trả 143.528.000 đồng.

Kể từ ngày ông Huỳnh Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

2.1. Ông Phan V tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.941.000 đồng. Ông Phan V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Ông Phan V đã nộp 300.000 đồng tạm ứng dân sự phúc thẩm theo biên lai thu số 0004411 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, nên ông Phan V phải nộp tiếp 20.641.000 đồng.

2.2. Trả lại cho ông Huỳnh Văn N số tiền 9.400.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0004140 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Huy